

Xi-lanh Pancake DPCB-N-...-1/2"- -

Số bộ phận: 8104879



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	0.125 in...4 in
Ø pít tông	1/2"
Ren thanh pít tông	8-32 UNC-2B 8-32 UNC-2A
Đệm	không có đệm Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu Các vòng / tấm đệm đàn hồi, ở phía trước vòng/tấm giảm chấn đàn hồi ở phía sau
Vị trí lắp đặt	bất kì
Nguyên tắc vận hành	tác động kép nhấn tác động đơn lẻ kéo
Đầu thanh piston	Ren ngoài Ren trong không có ren
Cấu trúc xây dựng	Pít tông Cần piston Thân vỏ xy lanh
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Các biến thể	Dụng cụ nạo làm bằng NBR Cổng khí nén, xoay 180° Cổng khí nén, xoay 270° Cổng khí nén, xoay 90° Tăng khả năng chống hóa chất Thanh pít tông kéo dài Hình dạng nắp vuông Ít ma sát Ty pít tông liền mạch Ty pít tông rộng liền mạch Phạm vi nhiệt độ -40 đến + 80 °C Nắp cuối gia cố
Bảo vệ chống xoay/dẫn hướng	Thanh pít tông đôi với đế cuối van Thanh pít tông đôi với đế cuối van 90° Thanh pít tông đôi với đế cuối van có phần hạ và lỗ xuyên qua Thanh pít tông đôi với đế cuối van có phần hạ và lỗ xuyên qua xoay 90°
Áp suất vận hành	15 psi...150 psi
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]

Đặc tính	Giá trị
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-25.6 °F...221 °F
trọng lượng sản phẩm	1.15 Lb...1.26 Lb
Kiểu gắn	Gắn trực tiếp qua ren trên nắp cuối Gắn trực tiếp qua ren trên nắp ổ trục Gắn trực tiếp thông qua ren ở cả hai bên có mắt xoay tren nắp khóa xoay 90° có mắt xoay trên nắp khóa xoay với lỗ xuyên trên nắp cuối có lỗ xuyên qua trên nắp ổ trục có lỗ thông ở cả hai bên với ren mặt bích trên nắp ổ trục với khung lắp trục xoay trên nắp cuối với khung lắp trục xoay trên đầu xi lanh với phụ kiện tùy ý:
Cổng nối khí nén	Ren trong 10-32 UNF-2B
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu phủ	Hợp kim nhôm rèn
Con dấu động vật liệu	FPM NBR
Vật liệu thanh piston	thép không gỉ hợp kim cao, mạ crôm cứng
Vật liệu vỏ xy lanh	Vật liệu kết hợp, gia cố